TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ	

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Thế H, sinh ngày 22/3/1995

Nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện L1, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn M, xã B, tỉnh Bắc Ninh).

Căn cước công dân số: 024198011329.

- *Bị đơn*: Chị Mã Thị H1, sinh ngày 07/5/ 1998

Nơi cư trú: Thôn M, xã La , huyện L1, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn M, xã B, tỉnh Bắc Ninh).

Căn cước công dân số: 0240950145589

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều: 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thế H và chị Mã Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con Chung: Anh Trần Thế H và chị Mã Thị H1 có 02 con chung là Trần Thế M1, sinh ngày 18/8/2017 và Trần Ngọc M1 Ch, sinh ngày 26/8/2023. Giao cho anh Trần Thế H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Trần Thế M1 và Trần Ngọc M1 Ch cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Thế H và chị Mã Thị H1 tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị Mã Thị H1 có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

Về tài sản: Anh Trần Thế H và chị Mã Thị H1 tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Thế H tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Tiền án phí được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Trần Thế H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004863 ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh). Hoàn trả anh Trần Thế H 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4- Bắc Ninh;
- Thi hành án DS tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã B, tỉnh Bắc Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Dương Thế Vinh